

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”; căn cứ Nghị quyết số 102 /NQ-UBND ngày 11/02/2026, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức cho phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, tầm quan trọng và vai trò của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển của đất nước, của tỉnh dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bao trùm.

- Thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Kết nối, phát triển hệ sinh thái và đề xuất các chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030

- 80% trở lên hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 90% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Phối hợp tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 14.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 1.400 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Phối hợp hỗ trợ, tư vấn cho 1.400 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp hướng dẫn 370 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ 150 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.

- Phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 30%.

- Hỗ trợ hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 01 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, quan tâm hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Mục tiêu giai đoạn 2031 - 2035

- 90% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

- 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Phối hợp tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 22.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 2.000 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

- Phối hợp hỗ trợ, tư vấn cho 2.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp hướng dẫn 700 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ 250 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.

- Phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 35%.

- Hỗ trợ hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 02 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, quan tâm hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

- Phân đầu kết nối, xây dựng 01 hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Phụ nữ có nhu cầu/ý tưởng khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp; ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ thuộc hộ nghèo, khó khăn; phụ nữ là người dân tộc thiểu số, khuyết tật, nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV; phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi trở về từ các khu công nghiệp, khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

- Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

- Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (Doanh nghiệp có 01 hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó có ít nhất 01 phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp – Doanh nghiệp nữ); hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hóa, khai thác tài nguyên bản địa...).

- Hội Nữ doanh nhân, Câu lạc bộ doanh nhân nữ và cố vấn khởi nghiệp.

- Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

2.1. Phạm vi

Đề án được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2.2. Thời gian thực hiện

Việc thực hiện Đề án chia thành 02 giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn I: Từ năm 2026 - 2030.

- Giai đoạn II: Từ năm 2031 - 2035.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

- Cập nhật, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi

nghiệp, về bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế. Đồng thời, làm rõ vị trí vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vai trò và tầm quan trọng của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế. Đa dạng hóa phương thức truyền thông phù hợp với địa bàn, đối tượng; có các hình thức biểu dương, tôn vinh, ghi nhận đối với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Biên soạn, phát hành các sản phẩm truyền thông bằng nhiều hình thức nhằm tác động tích cực đến các nhóm đối tượng, chú trọng phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ yếu thế vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững; tổ chức truyền thông về Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp ở các cấp và các nội dung liên quan đến hỗ trợ khởi nghiệp cho phụ nữ hằng năm.

- Tổ chức các diễn đàn, hội thảo, hội nghị trao đổi của các chuyên gia, cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước trong tỉnh hoặc tổ chức quốc tế về lĩnh vực phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tổ chức khởi động Đề án, Hội nghị sơ/tổng kết định kỳ.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, quản trị fanpage; xây dựng tính năng chatbot trí tuệ nhân tạo tư vấn 24/7 hỗ trợ đăng ký kinh doanh; giới thiệu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt là phụ nữ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển và kết nối các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Hỗ trợ thành lập và duy trì vận hành các nhóm, câu lạc bộ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế; xây dựng chương trình cố vấn/tư vấn phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ doanh nhân tỉnh Đắk Lắk, Hội Nữ doanh nhân Phú Yên, Hội Nữ trí thức, các doanh nghiệp, chuyên gia tham gia cố vấn khởi nghiệp.

- Tổ chức các hoạt động kết nối giữa Nhà nước - Chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp - Các đối tác chiến lược và các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Tăng cường gắn kết các doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là các tập đoàn lớn vào hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thông qua thực hiện trách nhiệm xã hội, chương trình cố vấn, đầu tư.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

- Tổ chức Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề; tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ dự thi; huy động, kết nối các nhà đầu tư, đơn vị đồng hành hỗ trợ cuộc thi.

- Hỗ trợ, hướng dẫn phụ nữ cách thức hiện thực hóa ý tưởng, dự án có tiềm năng, nhất là các dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh bằng nhiều giải pháp: tư vấn, đào tạo, cung cấp chuyên gia, truyền thông, hoàn thiện mô hình kinh doanh, khởi nghiệp; hỗ trợ vật tư, nguyên vật liệu thiết yếu, chuẩn hóa chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, mẫu mã, bao bì, kết nối thị trường... Tổ chức các sự kiện kết nối nguồn lực để hỗ trợ hiện thực hóa những ý tưởng sáng tạo, đổi mới của phụ nữ đã được lựa chọn.

- Kết nối, hình thành các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý tham gia chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng ESG về pháp lý, tiêu chuẩn hóa quy trình, sản phẩm, hoàn thiện mẫu mã, bao bì, thương hiệu, kết nối, giới thiệu, xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm) của chủ thể phụ nữ khởi nghiệp và sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ tham gia chuỗi cung ứng xanh, công bằng.

- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ nông cốt khởi nghiệp, chú trọng phụ nữ khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, biên giới. Thiết kế nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo phù hợp từng giai đoạn khởi nghiệp (tiền ươm tạo, ươm tạo, tăng tốc), ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, công nghệ chuỗi, khối trong đào tạo, bồi dưỡng phụ nữ khởi nghiệp, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, quản trị số.

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp; tư vấn, hướng nghiệp, hỗ trợ kỹ năng nghề nghiệp, khởi nghiệp phù hợp với thực tiễn của tỉnh, trong đó ưu tiên phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ tư vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ quản lý; hỗ trợ phụ nữ được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của Trung ương, của tỉnh.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội các cấp phụ trách, tham mưu công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng.

- Hằng năm tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức và kỹ năng quản lý, vận hành các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp cho cán bộ Hội các cấp; chú trọng phát triển kỹ năng mềm, tư vấn điều phối, kết nối và xây dựng mạng lưới thành phần của hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp (cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp, tổ chức trong nước, quốc tế, chuyên gia...).

- Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng và triển khai các công cụ quản lý, giám sát đề án có lồng ghép để đánh giá mức độ phù hợp và tác động đến phụ nữ khởi nghiệp.

- Phát triển, tạo lập nhóm chuyên gia, cố vấn của Hội Liên hiệp Phụ nữ điều phối hoạt động về lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính xanh, chuyển đổi số, kinh doanh bao trùm trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ từ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã lên Hội cấp trên để theo dõi tiến độ, chất lượng và nắm bắt thông tin, điều chỉnh kịp thời trong quá trình triển khai.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

- Nghiên cứu thực tiễn, dự báo xu hướng và thách thức mới về hỗ trợ phụ nữ trên địa bàn tỉnh khởi nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, quan tâm nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ dân tộc thiểu số, nông thôn.

- Kiểm tra, giám sát, phản biện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh. Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo UBND (cấp tỉnh, cấp xã), các sở, ban, ngành với phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại các địa bàn khó khăn của tỉnh.

- Xây dựng và đề xuất triển khai mô hình, giải pháp đột phá nhằm huy động nguồn lực đầu tư, ươm tạo sản phẩm, thương mại hóa tài sản trí tuệ, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn với chuyển giao khoa học công nghệ, thiết lập mạng lưới phụ nữ khởi nghiệp và tăng cường gắn kết giữa Nhà nước - Chuyên gia - Cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp - Các đối tác chiến lược...

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong hỗ trợ phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, tham quan học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước; nghiên cứu, tổ chức, tìm kiếm và xây dựng các dự án hợp tác quốc tế, triển khai các chương trình tài trợ; tư vấn kỹ thuật, đào tạo nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp các quỹ phát triển huy động nguồn tài chính, kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm thực tiễn.

- Chủ động tìm kiếm các nguồn tài chính xanh và hỗ trợ tiếp cận cho các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã đề xuất giải pháp về môi trường phù hợp với cam kết của Việt Nam tại Hội nghị các bên tham gia Công ước Khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP26).

- Nghiên cứu đề xuất các chính sách khuyến khích hợp tác với các tập đoàn, công ty về công nghệ, viện nghiên cứu quốc tế, phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài (kiều bào) để chuyển giao, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển cho các doanh nghiệp nữ, đặc biệt trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và công nghệ sạch thông qua các hoạt động cố vấn đầu tư hoặc chuyển giao tri thức.

- Lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp của Đề án vào các chương

trình, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho triển khai, thực hiện Đề án.

- Xã hội hóa đề án theo hướng huy động sự đóng góp từ cộng đồng, các tổ chức, cá nhân để tăng cường nguồn lực phục vụ cho Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành, đảm bảo quy định Luật Ngân sách Nhà nước và quy định pháp luật có liên quan

- Kinh phí ngân sách Nhà nước thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Dự kiến mức tối thiểu bố trí cho các giai đoạn như sau:

Giai đoạn I (2026 - 2030): 4.000.000.000 đồng.

Giai đoạn II (2031 - 2035): 4.500.000.000 đồng.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân; phối hợp lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ của các cơ quan, ban, ngành để triển khai Đề án theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, giai đoạn 2026 - 2035”. Hằng năm trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kế hoạch này, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động năm và gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án không để xảy ra lãng phí, tiêu cực.

- Phối hợp với UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh hướng dẫn chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ địa phương xây dựng kế hoạch, kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án ở địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh công tác đánh giá sơ/tổng kết; khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Đề án theo quy định; chủ động đánh giá sơ kết, tổng kết hằng năm trong hệ thống Hội.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm, giai đoạn, đột xuất, trên cơ sở đó đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Đề án bảo đảm phù hợp thực tế trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Phối hợp vận động nguồn lực và chỉ đạo, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ cơ sở vận động nguồn lực xã hội, kết hợp sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp khác để triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

2. Sở Tài chính

- Hằng năm, trên cơ sở đề nghị của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao dự toán để các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hóa đơn điện tử,...; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Đề xuất, phân bổ ngân sách cho các hoạt động của Đề án trong lĩnh vực hoạt động do Sở chủ trì.

- Phối hợp tuyên truyền đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư mạo hiểm.

- Phối hợp, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, cơ sở trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án đặt ra.

- Lòng ghép hỗ trợ nguồn lực, tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đề xuất, phân bổ ngân sách cho các hoạt động Đề án trong lĩnh vực hoạt động do Sở chủ trì.

- Lòng ghép các hoạt động của Đề án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào các chương trình, đề án có liên quan.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

- Bố trí nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia “Xây dựng nông thôn mới” cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch.

5. Sở Nội vụ

- Đề xuất, phân bổ ngân sách cho các hoạt động Đề án trong lĩnh vực hoạt động do Sở chủ trì (công tác khen thưởng, công tác kiểm tra, giám sát,...).

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong thực hiện chính sách đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho lao động nữ; giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án hằng năm và các giai đoạn; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu thực hiện tốt Đề án.

6. Sở Công Thương

Phối hợp, hướng dẫn hỗ trợ nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường, ứng dụng thương mại điện tử; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh; thương mại xanh, sản xuất, tiêu dùng

bền vững; kết nối doanh nghiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

7. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Văn phòng UBND tỉnh Đắk Lắk (Trung tâm Công nghệ và Cổng Thông tin điện tử tỉnh); các Hội, Hiệp hội và tổ chức xã hội nghề nghiệp

- Phối hợp, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ được tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm tăng cường kiến thức, kỹ năng số, thương mại điện tử, tập trung cho phụ nữ dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Lồng ghép các hoạt động của Đề án trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan do sở, ngành chủ trì. Chú trọng các chương trình, dự án, đề án thực hiện trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi các xã, thôn đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn, triển khai văn hóa, đạo đức kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hóa dân tộc; tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tư vấn, kết nối nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về bình đẳng giới trong lĩnh vực khởi nghiệp, phát triển kinh tế.

- Thông tin, tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, biểu dương điển hình tiên tiến, tiêu biểu, thành công, xuất sắc trên các lĩnh vực.

8. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước khu vực 11

- Phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong hoạt động đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính, quản lý tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

9. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Đắk Lắk, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, xã/phường tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính, hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả cho thành viên vay vốn; hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh các hoạt động ủy thác với Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi đối với phụ nữ khởi nghiệp khu vực nông nghiệp, nông thôn, giai đoạn 2026 - 2035.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ để chỉ đạo, phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện các nội dung Đề án.

- Chủ trì, tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào các phong trào, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ

phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

11. UBND các xã, phường

- Lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí theo quy định của pháp luật, huy động nguồn lực tổ chức hoạt động giai đoạn, hằng năm theo phân cấp.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho phụ nữ tiếp cận vốn, thị trường, đào tạo kỹ năng và thủ tục pháp lý; khuyến khích mô hình kinh tế tập thể do phụ nữ quản lý; xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp; đồng thời kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có) về UBND tỉnh (qua Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục V;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Phòng ĐTKT, TT CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-05b).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Nguyên Thảo